

ÂM NHẠC TRONG VAI TRÒ PHẢN ẢNH VÀ PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

TẠ HOÀNG MAI ANH*

Tóm tắt: Vai trò phản ánh và phát triển ngôn ngữ là một phần trong chức năng phát triển văn hóa của nghệ thuật âm nhạc. Với đặc tính, bản chất của âm nhạc, các tác phẩm góp phần tái hiện ngôn ngữ nói bao gồm việc phản ánh ngữ điệu trong ngôn ngữ nói và phản ánh ngôn ngữ các châu lục, các vùng miền. Âm nhạc cũng góp phần phản ánh quá trình phát triển của ngôn ngữ thông qua đặc điểm của ngôn ngữ sơ khai, chức năng của ngôn ngữ hiện đại trong việc giúp con người thể hiện bản thân. Âm nhạc cũng đồng thời góp phần kết nối, tương tác, chia sẻ ngôn ngữ trong cộng đồng thông qua việc mang lại sự bình đẳng, là ngôn ngữ chung để kết nối mọi người. Bài viết đề cập tới vai trò quan trọng của âm nhạc trong việc giáo dục ngôn ngữ thông qua việc phản ánh đặc điểm, quá trình phát triển của ngôn ngữ, và khả năng kết nối cộng đồng. Việc vận dụng âm nhạc một cách khoa học có thể hỗ trợ hiệu quả cho quá trình sử dụng, củng cố, giáo dục và phát triển ngôn ngữ.

Từ khóa: âm nhạc, giáo dục, văn hóa, phản ánh, ngôn ngữ.

Abstract: *The role of reflecting and developing language is an element of the cultural development function of music. With their characteristics and essence, musical works will contribute to the reproduction of spoken language, including reflecting intonation in spoken language and reflecting the continental and regional languages. Music also takes part in reflecting the development process of language through the characteristics of primitive language, the function of modern language in supporting people to express themselves. Music also contributes to connecting, interacting, and sharing language in the community by bringing equality, becoming a common language to connect people. The article mentions the music's crucial role in language education by reflecting the characteristics and development process of language, and the capability in connecting community. Applying music scientifically can effectively support the process of practising, consolidating, educating and developing language.*

Keywords: music, education, culture, reflection, language.

Âm nhạc là loại hình nghệ thuật được ra đời sớm, từ buổi bình minh của loài người. Là nghệ thuật của âm thanh, trong quá trình vận động, phát triển, âm nhạc không chỉ là nơi con người thể hiện năng lực thẩm mỹ, sáng tạo và thưởng thức vẻ đẹp của cuộc sống mà còn là yếu tố kết nối con người với những lĩnh vực khác trong đời sống, trong đó có ngôn ngữ.

Âm nhạc có chức năng phản ánh ngôn ngữ, giúp con người nhận thức và học tập ngôn ngữ; bên cạnh đó, âm nhạc còn có vai trò đồng hành cùng sự phát triển ngôn ngữ, là một công cụ để con người củng cố ngôn ngữ. Trong quá trình hình thành và phát triển, nghệ thuật âm nhạc luôn thể hiện mối quan hệ gần gũi với ngôn ngữ trên các khía cạnh: phản ánh,

tác động, hỗ trợ phát triển... Vì vậy, nghiên cứu về vai trò của âm nhạc trong việc phản ánh, phát triển ngôn ngữ có ý nghĩa khoa học và thực tiễn trong việc lý giải, giải quyết các vấn đề ngôn ngữ trong mối tương quan với nghệ thuật âm nhạc.

1. Âm nhạc là sự phản ánh đặc điểm ngôn ngữ nói

Trong đời sống của con người, âm nhạc chính là sự tái hiện của ngôn ngữ nói. Thông qua âm nhạc, con người có thể cảm nhận và học tập ngôn ngữ. Thứ nhất, *thang âm trong âm nhạc là sự phản ánh ngữ điệu trong ngôn ngữ*. Âm nhạc giúp con người thể hiện và cảm nhận được ngữ điệu của ngôn ngữ. Mỗi ngôn ngữ có một ngữ điệu khác nhau. Tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc... hay tiếng Việt đều có những ngữ điệu riêng và đặc trưng. Những tác

phẩm âm nhạc được viết với các ngôn ngữ khác nhau không chỉ được phân biệt về ca từ, mà do sự ảnh hưởng của ngữ điệu nói, những tác phẩm này còn khác nhau cả về thang âm, điệu thức, cách tiến hành giai điệu. Tiếng Việt gồm 6 thanh âm (bằng, sắc, huyền, ngã, hỏi, ngang) đã có sự ảnh hưởng rõ rệt đến giai điệu trong những tác phẩm viết cho thanh nhạc. Sự phù hợp giữa giai điệu và lời ca là một tiêu chí quan trọng trong việc đánh giá chất lượng của một tác phẩm viết cho thanh nhạc. Chính vì vậy, việc sáng tác các tác phẩm thanh nhạc bằng tiếng Việt rất khác biệt so với sáng tác ở những ngôn ngữ khác. Bên cạnh phương án đáp ứng tuyệt đối mối tương quan giữa mọi thanh điệu và cao độ trong giai điệu, người sáng tác có thể đáp ứng mối tương quan này tương đối bằng cách đáp ứng độ cao thấp trong từng cặp từ - từng cặp cao độ nối liền nhau trong lời ca và ca từ. Trong ví dụ sau, ba cao độ của các nốt nhạc Fa, Sol, La lần lượt tương ứng với các thanh huyền, bằng, sắc.



Cùng với ca từ như trên, với giai điệu dưới đây, mỗi thanh âm có thể tương ứng với các cao độ khác nhau, miễn sao đảm bảo tương quan về cao độ phù hợp với thanh âm giữa hai nốt nhạc liền kề, thậm chí cùng thanh âm, nhưng việc sử dụng hai cao độ liền kề có độ chênh lệch không lớn là điều vẫn có thể chấp nhận được.



Do có mối quan hệ qua lại chặt chẽ, thông qua âm nhạc, con người có thể nhận thức ngôn ngữ, bên cạnh nhận thức được cách phát âm, các tổ hợp nhóm từ, con người còn có thể phân biệt được các thanh điệu trong các giai điệu.

Tuy nhiên, khác với tiếng Việt, trong một số ngôn ngữ không có đa thanh, việc đặt cao độ giai điệu có thể linh hoạt hơn. Trong bài hát *Let it be* của The Beatles, với cùng một ca từ *Let it be* có thể tương ứng với nhiều phương án đặt tương quan cao độ khác nhau như sau:

Let it be

The Beatles



Thông qua các bài hát, người học có thể cảm nhận rõ hơn về đặc tính thanh điệu trong các ngôn ngữ khác nhau. Việc cảm nhận ngôn ngữ thông qua âm nhạc không chỉ nhanh chóng, hiệu quả mà còn

tạo hứng thú cho người học. Vì vậy, mọi người thường học nói ngôn ngữ chính cũng như các ngôn ngữ quốc tế thông qua các bài hát để tăng cường vốn từ cũng như ghi nhớ được ngữ điệu của ngôn ngữ một cách đơn giản mà hiệu quả nhất.

Bên cạnh đó, âm nhạc còn có thể phản ánh ngôn ngữ các châu lục, các vùng miền một cách rõ rệt. Âm nhạc phương Tây và phương Đông có những đặc trưng cơ bản, âm nhạc của một nước châu Á chắc chắn khác biệt so với âm nhạc của một nước châu Âu. Bên cạnh đó, âm nhạc giữa các quốc gia trong một châu lục cũng dễ dàng được phân biệt, âm nhạc của Trung Quốc và âm nhạc Nhật Bản cũng có những đặc trưng khác biệt. Thậm chí âm nhạc giữa các vùng miền trong một quốc gia cũng có những khác biệt cơ bản, có thể thấy rõ điều này trong âm nhạc miền Bắc, miền Trung và miền Nam của Việt Nam. Có nhiều yếu tố tạo nên sự khác biệt về âm nhạc, trong đó ngôn ngữ là một yếu tố cơ bản.

Trong bài dân ca Trung Bộ *Lý qua đèo*, thanh bằng (chữ *chi*) thông thường tương ứng với cao độ thấp hơn so với thanh sắc (chữ *rửa*), tuy nhiên trong câu hát này, mối quan hệ về cao độ lại ngược lại. Điều này phản ánh đúng ngữ điệu của tiếng nói miền Trung, khi thanh sắc thường được phát âm với tần số âm thanh thấp hơn so với thanh ngang.

Lý qua đèo

Dân ca Trung Bộ



Sự khác biệt về ngữ điệu, về cách phát âm, về nhịp điệu trong ngôn ngữ ảnh hưởng một cách rõ rệt trong âm nhạc. Như vậy, âm nhạc có thể hỗ trợ việc cảm nhận ngôn ngữ, từ đó nhận thức về ngôn ngữ một cách tinh tế và đa dạng hơn.

2. Âm nhạc phản ánh quá trình phát triển của ngôn ngữ

Âm nhạc có thể phản ánh quá trình biến đổi, phát triển của ngôn ngữ từ thuở sơ khai cho tới thời kỳ hiện đại, đương đại. Thuở sơ khai, âm nhạc đã gắn bó mật thiết với ngôn ngữ. Ở giai đoạn này chủ yếu phát triển thể loại thanh nhạc trong khi các loại nhạc cụ còn đơn giản và thể loại khí nhạc chưa được định hình. Khi ngôn ngữ của con người còn đơn giản cả về âm tiết và âm điệu, âm nhạc cũng thể hiện sơ khai thông qua hệ thống thang âm đơn giản, đôi khi chỉ gồm 3 đến 4 âm, giai điệu thường chỉ tiến hành trong âm vực hẹp phù hợp với cỡ giọng nói của con người. Những bài hát ở các giai đoạn thường phản ánh nhận thức, tư duy, tình cảm về thiên nhiên, quan hệ xã hội

và thế giới xung quanh. Chính vì vậy thông qua các bài hát với giai điệu dễ nghe, dễ nhớ, con người sẽ tiếp cận, hiểu biết về ngôn ngữ một cách thuận lợi hơn, làm phong phú vốn từ, cũng như hiểu được trạng thái của ngôn ngữ qua các thời kỳ khác nhau.

Theo thời gian, bước sang xã hội hiện đại, âm nhạc lại trở thành phương tiện để con người thể hiện bản thân. Khi ngôn ngữ của con người phát triển hơn, thế giới tự nhiên và đời sống xã hội có sự biến đổi, âm nhạc cũng phản ánh sự phức tạp của ngôn ngữ thông qua những thang âm, điệu thức ngôn từ đa dạng. Những thang âm được tăng dần số lượng âm: 5 âm, 7 âm, các loại điệu thức phong phú với điệu thức trung cổ, điệu thức trưởng thứ, điệu thức toàn cung... Những lời ca viết dựa trên những thang âm, điệu thức đó cũng đa dạng hơn về cách tiến hành quãng, tạo nên thế giới ngôn ngữ phong phú và phức tạp. Bên cạnh đó, ngôn từ trong các tác phẩm âm nhạc đã thể hiện và cập nhật những xu hướng ngôn ngữ của mọi lứa tuổi, đặc biệt là giới trẻ bởi đây là lứa tuổi thể hiện bản thân nhiều hơn trên các phương tiện truyền thông. Chẳng hạn như trong thể loại dân ca, những tâm tư tình cảm tình yêu đôi lứa được biểu hiện một cách ý nhị, kín đáo và thường được truyền tải qua các thủ pháp so sánh, ẩn dụ... Trong bài dân ca Bắc Bộ *Cây trúc xinh*, khi người con trai muốn ngỏ lời với người con gái đã mượn hình ảnh ẩn dụ từ cây trúc mọc bờ ao, nơi sân đình để bày tỏ tâm tư một cách ước lệ, tượng trưng.

Cây trúc xinh

Dân ca Bắc Bộ



Cây (i) trúc xinh tang tình là cây trúc mọc.
 Qua (i) lời nọ (i) như bờ ao. Chí Hai
 xinh tang tình là chí Hai đứng đứng nơi
 nào qua lời như cũng xinh.

Tuy nhiên, ngày nay trong các thể loại âm nhạc chúng ta có thể bắt gặp những ngôn từ táo bạo và thẳng thắn, thậm chí không ngại khi đề cập các vấn đề nhạy cảm trong đời sống. Trong các bài hát, lời ca sử dụng cả những ngôn từ mang tính chuẩn mực và cả những ngôn từ mang tính phổ thông, đường phố. Trong một bài hát khá nổi tiếng trong dòng nhạc trẻ những năm gần đây là *Thật bất ngờ*, sáng tác bởi Trúc Nhân, có những ca từ mang tính trực diện và cá tính như "...Thế nên bây giờ điều quan tâm nhất

là. Anh kia cặp với chị này. Anh kia lừa dối chị này. Anh kia đập đánh chị này. Và chị ngã xuống đây...". Nội dung ca từ có thể diễn tả sự việc với ngôn ngữ nói đời thường, một dạng ngôn ngữ trước đây được coi là không chọn lọc và mới chỉ xuất hiện trong thể loại ca khúc khoảng đầu TK XXI.

Thông qua các dòng tác phẩm, chúng ta có thể tiếp cận ngôn từ của nhiều đối tượng và qua nhiều giai đoạn khác nhau. Như vậy, âm nhạc có thể là cầu nối giúp con người tiếp cận, nhận biết và phân biệt ngôn ngữ, từ đó phát triển và giáo dục ngôn ngữ một cách hiệu quả.

Trong những năm gần đây, có thể thấy, âm nhạc đương đại đang đồng hành cùng quá trình con người đi tìm bản thân. Từ TK XX, những nhà soạn nhạc đương đại hướng tới việc thể hiện những vấn đề mang tính bản thể hoặc thể hiện giá trị cốt lõi của thế giới và con người. Các nghệ sĩ luôn mong muốn thể hiện được đúng những điều mình cảm thấy, những suy nghĩ từ tâm thức và những hiện tượng phản ánh đúng thế giới như nó vốn có.

Thể hiện bản thể của thế giới tự nhiên được hiểu là phản ánh thế giới tự nhiên như đúng những gì nó đang tồn tại, ở cả khía cạnh hình thức và bản chất, trên góc độ vĩ mô và vi mô. Khi sử dụng âm nhạc phản ánh thế giới tự nhiên, các nhạc sĩ đương đại có xu hướng để chính thế giới xung quanh được tham gia, tác động và chi phối quá trình sáng tác. Như vậy, tác phẩm khi hoàn thành sẽ phản ánh ngược lại chính những sự tác động đó của thế giới xung quanh. Việc phản ánh thế giới có thể được chia thành 2 khuynh hướng chính là sự phản ánh một cách chi tiết, cụ thể tính bản thể của từng sự việc, hiện tượng cụ thể hoặc phản ánh một cách đầy đủ, toàn diện về thế giới.

3. Âm nhạc góp phần kết nối, tương tác, chia sẻ ngôn ngữ trong cộng đồng

Để kết nối, tương tác, chia sẻ văn hóa trong cộng đồng cần xóa nhòa rào cản giữa các cá thể. Âm nhạc là một lĩnh vực nghệ thuật mà ở đó, mọi người đều có thể thưởng thức, sáng tạo và thể hiện theo cách mỗi cá nhân mong muốn, để được thể hiện là chính mình. Với âm nhạc, mỗi người có thể gần gũi, chia sẻ sở thích, suy nghĩ, cảm xúc không phân biệt về các yếu tố vốn có thể là rào cản trong những lĩnh vực khác, do đó họ có thể không ngại ngần khi hòa nhập, tương tác với người khác, linh hoạt và lan tỏa nhận thức, giá trị cá nhân, từ đó tăng cường tính kết nối văn hóa trong cộng đồng. Chức năng này của âm nhạc được thể hiện qua việc góp phần mang lại sự bình đẳng, trở thành ngôn ngữ chung cho mọi người. Đầu tiên, âm nhạc góp phần tạo nên sự bình đẳng cho mỗi cá nhân trong cuộc sống. Trong âm nhạc,

dù giàu hay nghèo, già hay trẻ, mỗi cá nhân đều bình đẳng, đều được trao quyền ngang nhau khi sáng tạo, biểu diễn, thưởng thức văn hóa, nghệ thuật. Do đó, các hoạt động mang tính phổ cập, đại trà, có tính chất kết nối, sẽ chia thường không thể thiếu âm nhạc, luôn cần đến sự đóng góp của âm nhạc. Trong cuộc sống, con người luôn có nhu cầu tương tác, kết nối, tuy nhiên luôn hiện hữu những ranh giới, rào cản về lứa tuổi, giới tính, nghề nghiệp, địa vị, kinh tế. Những ranh giới này luôn là sự phân biệt giữa các đối tượng, khiến cho việc tương tác, kết nối gặp những trở ngại nhất định. Trong nghệ thuật âm nhạc luôn có sự bình đẳng dành cho mọi đối tượng. Ở đó, mọi người đều được trải nghiệm, thể hiện sự yêu thích, đam mê, hứng thú, khả năng biểu diễn, sáng tạo, thưởng thức. Dù có điều kiện khác nhau về năng lực, tài chính, môi trường văn hóa, nhưng từng cá nhân vẫn có thể tạo ra giá trị văn hóa, nghệ thuật cho riêng mình cũng như cho cộng đồng bằng vốn nhận thức và năng khiếu âm nhạc của cá nhân mình hoặc có thể kết nối với mọi người trong tập thể. Những giá trị văn hóa tốt đẹp có thể được tạo nên bởi những con người tự do, tích cực và cởi mở, mang lại cho xã hội sự bình đẳng, bác ái và văn minh.

Bên cạnh đó, âm nhạc còn là ngôn ngữ chung cho nhiều đối tượng khác nhau trong xã hội với vai trò là ngôn ngữ trung gian và với đặc tính ước lệ, tượng trưng. Âm nhạc có thể trở thành một ngôn ngữ trung gian để phát triển ngôn ngữ giao tiếp. Thực tế, âm nhạc chính là một dạng ngôn ngữ có thể dùng chung cho mọi người dù ở các vùng miền, quốc gia, khu vực, thậm chí là ở các châu lục khác nhau. Chính vì vậy, những tác phẩm âm nhạc có thể là cầu nối để con người có thể tiếp cận các ngôn ngữ quốc tế một cách tự nhiên và dễ dàng. Khi một bài hát vang lên dù với một ngôn ngữ xa lạ, nhưng người nghe vẫn có thể có được cảm nhận chung nhất về tác phẩm. Cảm nhận âm nhạc đi trước dẫn đường, sự ghi nhớ về giai điệu, nhịp điệu, tiết tấu sẽ giúp người hát cũng như người nghe cảm nhận rõ hơn về ngôn ngữ của lời ca. Chính vì vậy, việc học ngôn ngữ thông qua các bài hát là một cách thức phổ biến với mọi lứa tuổi và mọi đối tượng. Khi đó, âm nhạc là một yếu tố hỗ trợ hiệu quả cho quá trình giáo dục ngôn ngữ. Cũng như ngôn ngữ, âm nhạc cũng mang tính ước lệ, tượng trưng. Khi diễn đạt hình tượng nghệ thuật, âm nhạc sử dụng các biện pháp diễn tả như giai điệu, tiết tấu, hòa âm... để thể hiện các hình tượng âm nhạc. Cách thức xây dựng hình tượng âm nhạc thường có những đặc trưng nhất định. Ví dụ, những hình tượng tươi vui hân hoan thường được tạo nên bởi điệu thức trưởng, tốc độ nhanh vừa đến nhanh; trong khi đó hình tượng bi thương thường

được biểu hiện với điệu thức thứ với nhịp độ chậm rãi, vừa phải; hình tượng mang tính khổ khăn, linh hoạt được thể hiện với những quãng nhảy trong giai điệu, trong khi giai điệu liên bậc thường tạo nên hình tượng âm nhạc mang tính trữ tình và mềm mại... Chính tính ước lệ vốn có đã tạo nên tính chung và tính thống nhất cho âm nhạc, khiến cho mọi người đều có sự bình đẳng nhất định trước âm nhạc, đều có thể cảm thụ được ở mức độ nhất định.

Bên cạnh tính ước lệ, âm nhạc cũng có thể tiếp cận theo cách của từng cá nhân. Các hình ảnh, tính chất âm nhạc đều được tạo nên bởi các phương thức, diễn đạt bằng các yếu tố cao độ, trường độ, cường độ, âm sắc... Chính vì vậy, ai cũng có thể cảm nhận tác phẩm âm nhạc theo cách riêng, kết quả của quá trình thưởng thức âm nhạc phụ thuộc vào tiềm thức, năng lực, vốn văn hóa và sở thích của mỗi người.

Bằng sự gần gũi, liên quan về đặc điểm, chức năng trong đời sống, âm nhạc đóng vai trò nhất định trong việc giáo dục ngôn ngữ thông qua chức năng phản ánh đặc điểm của ngôn ngữ nói, phản ánh quá trình phát triển của ngôn ngữ và góp phần kết nối, tương tác, chia sẻ ngôn ngữ trong cộng đồng. Việc vận dụng âm nhạc trong đời sống có thể hỗ trợ hiệu quả cho quá trình sử dụng, củng cố, giáo dục và phát triển ngôn ngữ ■

T.H.M.A

Tài liệu tham khảo

1. Daniel Lee, *The Role of Music Education in Cultural Preservation, Perpetuation and Development in 21st Century Digital Environments (Vai trò của giáo dục âm nhạc trong việc bảo tồn, duy trì và phát triển văn hóa trong môi trường kỹ thuật số thế kỷ XXI)*, Hội thảo khoa học ANZARME lần thứ 43, Hệ Sau đại học trường Sư phạm Melbourne và Nhạc viện Melbourne, Đại học Melbourne kết hợp với Đại học Southern Cross, 2021.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4-11-2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*, 2013.
3. Đỗ Xuân Hà, *Giáo dục thẩm mỹ - món nợ lớn đối với thế hệ trẻ*, Nxb Giáo dục, 1997.
4. Nguyễn Trọng Hoàn, *“Lớn lên cùng âm nhạc” với sự phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực của học sinh*, dangcongsan.vn, 28-5-2019.
5. Phạm Văn Tuyền, *Giáo dục nghệ thuật - Vai trò và trách nhiệm*, thnguyenthanhtuyentanbinh.hcm.edu.vn, 18-11-2018.

Ngày Tòa soạn nhận bài: 23-1-2025; Ngày phân biên, đánh giá, sửa chữa: 18-2-2025; Ngày duyệt đăng: 20-6-2025.